**Tuần 29 Bài 19: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X - Tiết 85, 86**

**Thời gian thực hiện: 2 tiết**

**Ngày dạy: 3/4/2023 Lớp dạy: 6a2, 6a4**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**Thông qua bài học, HS nắm được:

- Những sự kiện dẫn đến bước ngoặt trong công cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc vào thế kỉ X.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**\* Năng lực riêng:**

- Trình bày được những nét chính về các cuộc vận động giành quyền tự chủ của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của họ Khúc và họ Dương.

- Mô tả được những nét chính của trận chiến Bạch Đằng lịch sử năm 938 và những điểm độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền.

- Nêu được ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng lòng yêu nước, tự hào dân tộc và ý chí căm thù giặc ngoại xâm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án, SGV, SGK Lịch sử và Địa lí 6.

- Lược đồ về các cuộc khởi nghĩa.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

- SGK Lịch sử và Địa lí 6.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**Hoạt động 1: mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh và yêu cầu HS trả lời câu hỏi:* Mùa xuân năm 40 từng vang lên lời thề bất hủ của Hai Bà Trưng: “Một xin rửa sạch nước thù; Hai xin đem lại nghiệp xưa họ Hùng”. Nhưng trong khoảng gần 900 năm, từ Hai Bà Trưng, Bà Triệu đến Lý Bí, Mai Thúc Loan,... đều chưa thực hiện được trọn vẹn lời thề. Nhìn vào bức tranh, em có biết cuối cùng ai là người đã hoàn thành trọn vẹn được ước nguyện độc lập thiêng liêng ấy và chiến thắng đó mang tên gì không?

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi (HS có thể trả lời được hoặc không trả lời được):* Ngô Quyền với trận chiến Bạch Đằng đã hoàn thành được trọn vẹn ước nguyện độc lập thiêng của Hai Bà Trưng, Bà Triệu đến Lý Bí, Mai Thúc Loan và của toàn dân tộc.

*- GV đặt vấn đề:* Những cuộc khởi nghĩa từ Hai Bà Trưng đến Phùng Hưng lần lượt nổ ra và thất bại nhưng khát khao giành độc lập của nhân dân ta vẫn rực cháy suốt ngàn năm Bắc thuộc. Đầu thế kỉ X, một bước ngoặt lịch sử quan trọng đã xảy ra, biến khát khao thiêng liêng đó của dân tộc trở thành hiện thực. Để tìm hiểu rõ hơn về bước ngoặt lịch sử quan trọng này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay - Bài 19: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2: Cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ của họ Khúc, họ Dương**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những việc làm của Khúc Thừa Dụ và Khúc Hạo để gây dựng nền tự chủ; trình bày được diễn biến, kết quả của cuộc kháng chiến.

**b. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, trả lời câu hỏi và tiếp thu kiến thức.

**c. Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân, thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao NV học tập**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin mục I.1 SGK trang 96 và trả lời câu hỏi:  *? Việc nhà Đường công nhận chức Tiết độ sứ cho Khúc Thừa Dụ thể hiện điều gì?*  - GV yêu cầu HS quan sát Sơ đồ 19.1 SGK trang 96 và trả lời câu hỏi:  *? Hãy cho biết những việc làm của Khúc Thừa Dụ và Khúc Hạo để xây dựng nền tự chủ cho dân tộc?*  - GV yêu cầu HS đọc thông tin mục I.2 và quan sát Lược đồ 19.2 SGK trang 97, trả lời câu hỏi:  *? Trình bày diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán do Dương Đình Nghệ lãnh đạo?*  *? Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán do Dương Đình Nghệ lãnh đạo có kết quả như thế nào ? Ý nghĩa ra sao ?*  **Bước 2: HS thực hiện NV học tập**  - GV hướng dẫn, HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi HS trả lời câu hỏi.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **I. Cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ của họ Khúc, họ Dương**  ***1. Họ Khúc xây dựng nền tự chủ***  - Việc nhà Đường công nhận chức Tiết độ sứ cho Khúc Thừa Dụ đã cho thấy:  + Sự suy yếu của nhà Đường.  + Khúc Thừa Dụ đã thực hiện việc giành lại chính quyền một cách khéo léo, đẩy nhà Đường vào thế đã rồi – buộc phải công nhận chính quyền tự chủ của người Việt.  - Những việc làm của Khúc Thừa Dụ và Khúc Hạo để gây dựng nền tự chủ:  + Năm 905, Khúc Thừa Dụ nổi dậy lật đổ chính quyền đô hộ, xây dựng chính quyền tự chủ của người Việt.  + Năm 907, Khúc Hạo lên nắm chính quyền, tiến hành cải cách đất nước.  ***2. Dương Đình Nghệ chống quân Nam Hán, củng cố nền tự chủ***  - Diễn biến chính :  + Mùa thu năm 930, quân Nam Hán xâm lược nước ta. Dương Đình Nghệ - một vị tướng cũ của Khúc Hạo đã lãnh đạo nhân dân nổi dậy đấu tranh.  + Từ làng Ràng, Dương Đình Nghệ kéo quân vây chiếm thành Tống Bình.  + Quân Nam Hán phải rút chạy về nước.  - Kết quả - ý nghĩa:  + Cuộc kháng chiến thắng lợi.  + Dương Đình Nghệ tự xưng là Tiết độ sứ, tiếp tục xây dựng nền tự chủ nước nhà. |

**Hoạt động 3:  Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS chỉ ra được những hoạt động chuẩn bị đánh giặc của Ngô Quyền; trình bày được diễn biến trận chiến trên sông Bạch Đằng trên lược đồ; rút ra được những điểm độc đáo trong cách tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền qua trận thủy chiến trên sông Bạch Đằng; ý nghĩa của chiến thằng Bạch Đằng năm 938.

**b. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, trả lời câu hỏi và tiếp thu kiến thức.

**c. Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân, thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao NV học tập**  - GV giới thiệu về Ngô Quyền.  **-**GV yêu cầu HS đọc thông tin mục II SGK trang 98-99 và trả lời câu hỏi:  *? Mục đích của quân Nam Hán khi tiến đánh nước ta lần thứ 2 là gì?*  *? Ngô Quyền đã chuẩn bị kế hoạch cho trận thủy chiến chặn giặc như thế nào?*  - GV yêu cầu HS quan sát Lược đồ 19.4:     *Hãy thuật lại ngắn gọn diễn biến trận chiến trên sông Bạch Đăng năm 938?*  **-**GV chia HS làm các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi:  *? Theo em, nét độc đáo trong cách tổ chức đánh giặc của Ngô Quyên thể hiện ở những điểm nào?*  *? Nêu ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng đối với lịch sử dân tộc?*  **Bước 2: HS thực hiện NV học tập**  - GV hướng dẫn, HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi HS trả lời câu hỏi.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **II. Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938**  - Mục đích của quân Nam Hán: bành trướng, mở rộng lãnh thổ của nhà Nam Hán.  - Ngô Quyền đã chuẩn bị kế hoạch cho trận thủy chiến chặn giặc:  + Phân tích điểm mạnh – thế yếu của quân Nam Hán.  + Lựa chọn cửa sông Bạch Đằng để dựng trận địa quyết chiến với quân Nam Hán.  + Sai người đem cọc vạt nhọn, đầu bịt sắt đóng ngầm trước cửa biển.  - Diễn biến trận Bạch Đăng năm 938:  + Cuối năm 938, đoàn thuyền chiến do Lưu Hoằng Tháo chỉ huy tiến vào cửa sông Bạch Đằng. Nhân lúc thuỷ triểu lên, Ngô Quyền cho thuyền nhỏ ra khiêu chiến, nhử quân giặc tiến sâu vào cửa sông.  + Lưu Hoằng Tháo cho quân đuổi theo, vượt qua bãi cọc ngầm.  + Đợi khi thuỷ triều rút, Ngô Quyền hạ lệnh tấn công.  + Quân giặc thua và phải rút ra biển, thuyền va vào cọc nhọn. Lưu Hoằng Tháo tử trận.  - Nét độc đáo trong cách tổ chức đánh giặc của Ngô Quyên thể hiện điểm:  + Ngô Quyền đã phân tích được thế mạnh yếu của quân giặc.  + Biết lợi dụng lợi thế của sông Bạch Đằng để tổ chức thủy chiến.  -Ý nghĩa:  + Đánh bại ý chí xâm lược của Nam Hán.  + Thể hiện lòng yêu nước, ý chí đấu tranh chống ngoại xâm của người Việt  + Chấm dứt thời kì Bắc thuộc, mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc Việt Nam. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua dạng câu hỏi lý thuyết .

**b. Nội dung:**HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi 1 phần Luyện tập SHS trang 99:* Điền sự kiện vào các mốc thời gian trong sơ đồ bên dưới. Tại sao những sự kiện đó lại tạo nên bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X?



**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

+ Điền sự kiện vào các mốc thời gian trong sơ đồ

 Năm 905, Khúc Thừa Dụ tự xưng Tiết độ sứ.

 Năm 907, Khúc Thừa Dụ mất, con trai là Khúc Hạo lên thay.

 Năm 931, Dương Đình Nghệ tập hợp lực lượng, đem quân ra tấn công thành Tống Bình.

 Năm 938, chiến thắng Bạch Đằng.

+ Những sự kiện này tạo nên bước ngoặc lịch sử đầu thế kỉ X vì nó chấm dứt thời Bắc thuộc, mở ra một thời kì mới trong lịch sử dân tộc ta - thời kì độc lập, tự chủ lâu dài.

*- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua dạng câu hỏi thực hành.

**b. Nội dung:**HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, kiến thức và hiểu biết thực tế, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi phần vận dụng trong SGK.

HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời.

GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

Tuần 30, 31

BÀI 20. VƯƠNG QUỐC CHAM-PA TỪ THẾ KÌ II ĐẾN THẾ KỈ X- TIẾT 90, 93

Thời gian thực hiện: 2 tiết

Ngày dạy: 11/4/2023 Lớp: 6a2, 6a4



**I. MỤC ĐÍCH**

*Sau bài học này, giúp HS:*

1. Về kiến thức

- Mô tả được sự thành lập và quá trình phát triển của vương quốc Chăm-pa

- Trình bày được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Cham-pa.

- Nhận biết được một số thành tựu tiêu biểu của Vương quốc Cham-pa trong lịch sử.

2. Về kĩ năng, năng lực

- Biết khai thác và phân tích được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV.

- Biết tìm hiểu, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.

3. Về phẩm chất

- Bồi dưỡng tinh thần quý trọng, có ý thức bảo vệ đối với những thành tựu và di sản văn hoá của Cham-pa để lại trong lịch sử.

- Giáo dục tình thẩn tương thân tương ái giữa các cộng đồng người có chung số phận lịch sử và chung lãnh thổ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A0 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**Hoạt động 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

**a) Mục tiêu**: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.

- Xác định được vấn đề chính của nội dung bài học.

**b) Nội dung**:

**GV:** Yêu cầu học sinh quan sát hình ảnh, và trả lời câu hỏi: Em biết gì về mảnh đất, con người gắn với những hình ảnh đó?

**HS** quan sát hình ảnh, làm việc để trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:**- HS bước đầu phát hiện được đây là hình ảnh gắn liền với nước Cham-pa trong lịch sử của dân tộc ta.

**d) Tổ chứcthực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

****

? Quan sát hình ảnh,em biết gì về mảnh đất, con người gắn với những hình ảnh đó?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

**HS:** Quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

**B3: Báo cáo, kết quả**

**GV** yêu cầu HS trả lời.

**HS** trả lời câu hỏi của GV.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2: Sự ra đời và quá trình phát triển của Vương quốc Chăm-pa**

**a) Mục tiêu**: - Mô tả được sự thành lập và quá trình phát triển của vương quốc Chăm-pa

**b) Nội dung**: GV đặt câu hỏi, HS trả lời câu hỏi của GV.

**c) Sản phẩm**: Câu trả lời đúng của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)** GV cung cấp cho HS những tư liệu lịch sử để các em ghép lại thành bức tranh vể quá trình thành lập của Chăm-pa. Mỗi tư liệu được viết vào từng mảnh giấy dưới dạng hình ảnh hay chữ viết (lưu ý những chữ in đậm để các em dễ dàng ghép vào trục thời gian).  - Mảnh 1: Dòng sông **Thu Bồn** nay thuộc tỉnh Quảng Nam, di tích **Trà Kiệu** tên trong bi kí là **Shinhapura** (thành phố sư tử - thế kỉ VII - thế kỉ X).   * Mảnh 2: Sách cổ Trung Hoa cũng ghi lại sự kiện năm **192 nhân dân Tượng Lâm nổi dậy chống lại nhà Hán giành độc lập.** * Mảnh 3: Tên gọi **Lâm Ấp** xuất hiện lẩn đầu trong sách cổ Trung Quốc ở thế kỉ III. Lâm Ấp nghĩa là vùng đất Tượng Lâm, vùng đất xa nhất vể phía nam của quận Nhật Nam thời thuộc Hán (ba tỉnh thành ngày nay Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định). Tên gọi **Chăm-pa** xuất hiện trong văn bia **cuối thế kỉ VI, đầu thế kỉ VII,** phỏng theo tên một địa phương của Ấn Độ cổ đại.   Nhiểu di tích văn hoá Chăm có mặt ở phía Nam Chăm-pa vào các thế kỉ VIII - IX, như **Ponagar** (Nha Trang, Khánh Hoà); Pô **Shah Inư** (Phan Thiết, Bình Thuận); **Hoà Lai** (Phan Rang, NinhThuận).  ? HS xây dựng trục thời gian quá trình phát triển của vương quốc Chăm-pa theo mốc thời gian trong sơ đổ 20.2 tương ứng với các tư liệu lịch sử cung cấp (Lưu ý HS được yêu cầu lắp ráp các sự kiện bên trên vào dòng thời gian)?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV:**Hướng dẫn HS làm việc theo cặp đôi trả lời  **HS:**Quan sát, phân tích sơ đồ và ghi kết quả thảo luận ra phiếu học tập.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS:**- Đại diện báo cáo sản phẩm nhóm  - HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức lên màn hình. | - Năm 192, nhân dân huyện Tượng Lâm (quận Nhật Nam) đã nổi dậy lật đổ ách thống trị của nhà Hán, giành độc lập, lập nước Lâm Ấp (sau gọi là Chăm-pa). |

**Hoạt động 3: Kinh tế và tổ chức xã hội**

**a. Mục tiêu:**Trình bày được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Cham-pa.

**b) Nội dung**:

- GV sử dụng KT khăn phủ bàn để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.

- HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm**: Phiếu học tập đã hoàn thành của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ:  GV cho HS quan sát hình ảnh 20.3, sơ đổ 20.4.Từ hình ảnh minh họa, HS kể tên được những hoạt động kinh tế chính của cư dân Chăm-pa.  ? Điều kiện tự nhiên đã có tác động như thế nào đến sự phát triển kinh tế của cộng đồng cư dân Chăm-pa xưa?  ? Theo em, hoạt động kinh tế nào quan trọng nhất đối với họ? Tại sao?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chuyển dẫn sang phần **2. Tổ chức xã hội.**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  Quan sát vào thông tin trong SGK và cho biết:  Dựa vào tư liệu 20.4, em hãy cho biết:   * Xã hội Chăm-pa có những tầng lớp nào? Mô tả công việc của họ. Thứ tự các tầng lớp? * Những thành phẩn nào trong xã hội làm các công việc trực tiếp liên quan đến đền tháp thờ các vị thẩn Hindu giáo?   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV**: Hướng dẫn HS phân tích thông tin và trả lời câu hỏi.  **HS:** HS phân tích thông tin và trả lời câu hỏi  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức. | **1. Hoạt động kinh tế**  - Hoạt động kinh tế chính: Trồng lúa nước, chăn nuôi gia súc, gia cầm, sản xuất hàng thủ công, khai thác các nguồn lợi rùng và biển; buôn bán bằng đường biển.  **2. Tổ chức xã hội.**  - Xã hội nhiều tầng lớp, từ quý tộc đến thường dân. |

**Hoạt động 4: Những thành tựu văn hoá tiêu biểu**

**a. Mục tiêu:** HS ghi nhớ được các thành tựu cơ bản của văn hoá Chăm-pa; giới thiệu được một thành tựu (do HS lựa chọn).

**b. Nội dung:**- GV sử dụng kĩ thuật KWLH để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.

- HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ: Chủ đề là: **Thành tựu văn hoá tiêu biểu của người Cham-pa.**  ? Các nhóm lần lượt hoàn thiện nội dung bảng thông tin sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **K** | **W** | **L** | **H** | |  |  |  |  |   GV hướng dẫn, định hướng học sinh hoàn thiện nội dung yêu cầu.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chuyển dẫn sang phần luyện tập. | **- Chữ viết**  + Sáng tạo ra chữ viết riêng trên cơ sở chữ Phạn (chữ Chăm cổ, thế kỉ IV).  **- Tôn giáo:**  Du nhập Bà La Môn và Phật giáo.  **- Kiến trúc và điêu khắc:** Gắn với các công trình tôn giáo đặc sắc, trở thành di sản văn hoá tiêu biểu (Thánh địa Mỹ Sơn,...).  - **Âm nhạc và múa** để phục vụ các nghi lễ tôn giáo, nên tạo ra một tầng lớp đông đảo nhạc công, vũ nữ. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

**b) Nội dung:**HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao.

**Câu 1:** *Hoạt động kinh tế của cư dân Chăm-pa xưa gắn với biển như thế nào?*

**Câu 2:** *Em hãy nêu những hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm-pa. Hoạt động kinh tế nào ngày nay vẫn được cư dân miền Trung Việt Nam chú trọng?*

**c) Sản phẩm:**

**Câu 1:** GV giúp HS hiểu khái niệm ***cảng Chăm-pa:*** Cửa biển hay cửa sông có đông người tụ họp để buôn bán (khác với thương cảng óc Eo).

Dân cư sống sát biển. Nhiểu di tích thành cũ, di tích giếng Chăm và đền tháp gắn với cuộc sống hằng ngày của cư dân Chăm đều sát biển hay gần những dòng sông xuôi ra biển. Cư dân đánh bắt cá, buôn bán sản vật (trầm hương) với người nước ngoài, thuyển bè qua lại nhiều nên họ trao đổi sản vật. Do vậy, biển khơi đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của Chăm-pa xưa.

**Câu 2:** Những hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm:

-Trồng lúa, biết làm đập nước, các loại ruộng trũng, ruộng cao, ruộng chua mặn,...

-Thủ công nghiệp phát triển, đặc biệt là nghề xây tháp và chạm khắc.

* + - 1. - Khai thác lâm sản (trầm hương).

- Đánh cá, cướp biển, trao đổi sản vật ở các cảng biển.

Hoạt động kinh tế ngày nay vẫn được cư dân miền Trung Việt Nam chú trọng là nông nghiệp, đánh cá.

**d) Tổ chứcthực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

**Câu 1:** *Hoạt động kinh tế của cư dân Chăm-pa xưa gắn với biển như thế nào?*

**Câu 2:** *Em hãy nêu những hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm. Hoạt động kinh tế nào ngày nay vẫn được cư dân miền Trung Việt Nam chú trọng?*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:**GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

*Những thành tựu văn hoá tiểu biểu nào của Vương quốc Chăm-pa vẫn được bảo tổn đến ngày nay? Di tích văn hoá Chăm nào được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới?*

**c) Sản phẩm:**Di tích văn hoá, đền tháp, nghệ thuật tạo hình, điêu khắc trên chất liệu đá và gạch (Bảo tàng điêu khắc Chăm Đà Nẵng).

Di sản Văn hoá thế giới: Thánh địa Mỹ Sơn

**d) Tổ chức thực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

*Những thành tựu văn hoá tiểu biểu nào của Vương quốc Chăm-pa vẫn được bảo tổn đến ngày nay? Di tích văn hoá Chăm nào được UNESCO công nhận là di sản văn hoá thế giới?*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023

Kí duyệt

Lê Minh khánh